

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

Số: 18/2021/ST-DS

V/V: Tranh chấp “Hợp đồng đặt cọc”

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Lào Cai, ngày 23 tháng 07 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 07 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 50/2021/TLST – DS ngày 14 tháng 06 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Gia T – sinh năm 1985

Địa chỉ: Số nhà 012, đường Đặng Trần Côn, tổ 28, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Ông Nguyễn Xuân H – Sinh năm 1957

Bà Mai Thị Đ – Sinh năm 1960

Chị Nguyễn Thị Trang H – Sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: Tổ 29, phường Bắc C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hợp đồng đặt cọc: Hủy hợp đồng đặt được ký kết giữa anh Nguyễn Gia T, Ông Nguyễn Xuân H, bà Mai Thị Đ và chị Nguyễn Thị Trang H được lập ngày 02/12/2020 tại Phòng công chứng số 1 tỉnh Lào Cai.

2.2. Về nghĩa vụ thanh toán: Ông Nguyễn Xuân H, bà Mai Thị Đ, chị Nguyễn Thị Trang H có trách nhiệm liên đới thanh toán cho anh Nguyễn Gia T số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

Phần nghĩa vụ thanh toán cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Xuân H phải trả cho anh Nguyễn Gia T số tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Bà Mai Thị Đ phải trả cho anh Nguyễn Gia T số tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Chị Nguyễn Thị Trang H phải trả cho anh Nguyễn Gia T số tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền ở trên, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo qui định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468- Bộ Luật dân sự.

Về án phí: Anh Nguyễn Gia T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho anh Nguyễn Gia T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000750 ngày 14/06/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố L. Ông Nguyễn Xuân H, bà Mai Thị Đ và chị Nguyễn Thị Trang H mỗi người phải chịu 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự: thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- TAND;
- VKSND;
- THADS;
- Các đương sự;
- Lưu HS – Tập QĐ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Hương